

TIẾNG VIỆT**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 1)****1. Kiến thức**

- Hiểu nội dung chính của từng đoạn nội dung cả bài; nhận biết được các nhân vật trong bài tập đọc là truyện kể thuộc hai chủ điểm *Khám phá thế giới & Tình yêu cuộc sống*.

2. Kỹ năng

- Đọc rành mạch, trôi chảy các bài tập đọc đã học (tốc độ đọc khoảng 90 tiếng/1phút); bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn, đoạn thơ phù hợp với nội dung. Thuộc được 3 đoạn văn đoạn thơ đã học ở HKI.

3. Thái độ

- HS ý thức tự giác, tích cực, chủ động tham gia các HĐ học tập.

4. Góp phần phát triển năng lực

- Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng**

- GV: + Phiếu viết tên từng bài tập đọc & HTL trong 15 tuần học Sách Tiếng Việt 4, tập 2 (gồm cả văn bản phổ biến khoa học, báo chí)
+ Một số tờ phiếu khổ to kẻ sẵn bảng ở BT2 để HS điền vào chỗ trống
- HS: SGK, vở viết

2. Phương pháp, kĩ thuật

- Phương pháp: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm.
- Kĩ thuật: Kĩ thuật đặt câu hỏi, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: (2p) - GV nhận xét chung, dẫn vào bài học	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ
2. Luyện tập – Thực hành (35p) * Mục tiêu: - Hiểu nội dung chính của từng đoạn nội dung cả bài; nhận biết được các nhân vật trong bài tập đọc là truyện kể thuộc hai chủ điểm <i>Khám phá thế giới & Tình yêu cuộc sống</i> . - Đọc rành mạch, trôi chảy các bài tập đọc đã học (tốc độ đọc khoảng 90 tiếng/1phút); bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn, đoạn thơ phù hợp với nội dung. Thuộc được 3 đoạn văn đoạn thơ đã học ở HKI. * Cách tiến hành:	
HĐ 1: Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng: (1/5 lớp) - GV gọi HS lên bảng bốc thăm bài đọc:	Cá nhân - Cả lớp - Lần lượt từng HS bốc thăm bài, về chỗ chuẩn bị, cứ 1 HS kiểm tra xong, 1 HS tiếp tục lên bốc thăm bài đọc.

<p>- Gọi 1 HS đọc và trả lời 1, 2 câu hỏi về nội dung bài đọc</p> <p>- Nhận xét trực tiếp từng HS.</p> <p>Chú ý: Những HS chuẩn bị bài chưa tốt GV có thể đưa ra những lời động viên để lần sau tham gia tốt hơn.</p> <p>HD 2: Lập bảng thống kê</p> <p>- GV nhắc HS lưu ý: chỉ ghi lại những điều cần nhớ về các bài tập đọc thuộc 1 trong 2 chủ điểm: ½ số HS trong lớp tổng kết nội dung thuộc chủ điểm Khám phá thế giới, ½ số HS trong lớp tổng kết nội dung thuộc chủ điểm Tình yêu cuộc sống.</p> <p>- GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng; khen ngợi/ động viên</p> <p>3. Hoạt động ứng dụng (1 phút)</p> <p>4. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- Đọc và trả lời câu hỏi.</p> <p>- Theo dõi và nhận xét.</p> <p style="text-align: center;">HS thực hiện nhóm 4 – Lớp</p> <p>- Đọc lại tất cả các bài tập đọc thuộc chủ điểm Khám phá thế giới, Tình yêu cuộc sống</p> <p>- Lập bảng thống kê tác giả, tác phẩm, của chủ điểm chưa thống kê ở bài 2</p>
--	---

Khám phá thế giới

STT	TÊN BÀI	TÁC GIẢ	THỂ LOẠI	NỘI DUNG CHÍNH
1	Đường đi Sa Pa	NGUYỄN PHAN HÁCH	Văn xuôi	Ca ngợi vẻ đẹp độc đáo của Sa Pa, thể hiện tình cảm yêu mến thiết tha của tác giả đối với cảnh đẹp của đất nước.
2	Trăng ơi ... từ đâu đến?	TRẦN ĐĂNG KHOA	Thơ	Tình cảm gắn bó với trăng, với quê hương, đất nước.
3	Hơn một nghìn ngày vòng quanh trái đất	HỒ DIỆU TẤN, ĐỖ THÁI	Văn xuôi	Ca ngợi Ma-gien-lăng & đoàn thám hiểm đã dũng cảm vượt bao khó khăn, hi sinh, mất mát để hoàn thành sứ mạng lịch sử: khẳng định trái đất hình cầu, phát hiện Thái Bình Dương & những vùng đất mới.
4	Dòng sông mặc áo	NGUYỄN TRỌNG TẠO	Thơ	Ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông quê hương.
5	Ăng-co Vát	Sách NHỮNG KÌ QUAN THẾ GIỚI	Văn xuôi	Ca ngợi Ăng-co Vát, một công trình kiến trúc & điêu khắc tuyệt diệu của nhân dân Cam-pu-chia.
6	Con chuồn	NGUYỄN	Văn xuôi	Ca ngợi vẻ đẹp sinh động của chú

	chuồn nước	THỂ HỘI		chuồn chuồn nước, cảnh đẹp của thiên nhiên đất nước theo cánh bay của chú chuồn chuồn, bộc lộ tình cảm của tác giả với đất nước, quê hương.
--	------------	---------	--	---

Tình yêu cuộc sống

ST T	TÊN BÀI	TÁC GIẢ	THỂ LOẠI	NỘI DUNG CHÍNH
1	Vương quốc vắng nụ cười	TRẦN ĐỨC TIẾN	Văn xuôi	Tiếng cười như một phép màu làm cho cuộc sống của vương quốc u buồn thay đổi, thoát khỏi nguy cơ lụi tàn.
2	Ngắm trăng, Không đề	HỒ CHÍ MINH	Thơ	Hai bài thơ nói lên tinh thần lạc quan yêu đời, yêu cuộc sống bất chấp mọi hoàn cảnh khó khăn của Bác
3	Con chim chiền chiện	HUY CẬN	Thơ	Hình ảnh con chim chiền chiện tự do bay lượn, hát ca giữa không gian cao rộng, trong khung cảnh thiên nhiên thanh bình là hình ảnh của cuộc sống ấm no, hạnh phúc, gieo trong lòng người đọc cảm giác thêm yêu đời, yêu cuộc sống.
4	Tiếng cười là liều thuốc bổ	BÁO GIÁO DỤC VÀ THỜI ĐẠI	Văn xuôi	Tiếng cười làm cho con người khác với động vật. Tiếng cười làm cho con người hạnh phúc, sống lâu.
5	Ăn “mâm đá”	TRUYỆN DÂN GIAN VIỆT NAM	Văn xuôi	Ca ngợi Trạng Quỳnh thông minh, vừa biết cách làm cho chúa ăn ngon miệng, vừa khéo răn chúa: No thì chẳng có gì vừa miệng đâu ạ.

ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

TOÁN

**Tiết 171: ÔN TẬP VỀ TÌM HAI SỐ KHI BIẾT
TỔNG HOẶC HIỆU VÀ TỈ SỐ CỦA HAI SỐ ĐÓ**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Củng cố các kiến thức về giải toán Tìm hai số khi biết tổng hoặc hiệu & tỉ số của hai số đó

2. Kỹ năng

- Giải được toán về “Tìm hai số khi biết tổng hoặc hiệu & tỉ số của hai số đó.

3. Thái độ

- HS có thái độ học tập tích cực.

4. Góp phần phát triển năng lực:

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

* Bài tập cần làm: Bài 1 (2 cột), bài 2 (2 cột), bài 3.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ

- HS: Sách, bút

2. Phương pháp, kỹ thuật

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh																
<p>1. Khởi động: (5p)</p> <p>+ <i>Bạn hãy nêu các bước giải bài toán Tìm hai số khi biết tổng hoặc hiệu và tỉ số của hai số đó</i></p> <p>- GV giới thiệu bài – Ghi tên bài</p>	<p>- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ</p> <p>+B1: Tóm tắt bài toán bằng sơ đồ</p> <p>+B2: Tìm tổng (hiệu) số phần bằng nhau</p> <p>+B3: Tìm giá trị một phần</p> <p>+B4: Tìm số lớn, số bé</p>																
<p>2. Hoạt động thực hành (30p)</p> <p>* Mục tiêu: Giải được toán về “Tìm hai số khi biết tổng hoặc hiệu & tỉ số của hai số đó.</p> <p>* Cách tiến hành: Cá nhân – Lớp</p>																	
<p>Bài tập 1 (2 cột đầu – HSNK có thể hoàn thành cả bài):</p> <p>- Gắn bảng phụ, mời HD đọc và nêu YC của BT.</p> <p>- GV nhận xét, Khen ngợi/ động viên, củng cố các bước giải bài toán tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó.</p> <p>* <i>Nếu còn thời gian: Mời những HS</i></p>	<p style="text-align: center;">Cá nhân – Nhóm 2 – Lớp</p> <p><u>Đáp án:</u></p> <table border="1" style="width: 100%; text-align: center;"> <tr> <td>Tổng hai số</td> <td>91</td> <td>170</td> <td>216</td> </tr> <tr> <td>Tỉ số</td> <td>1:6</td> <td>2:3</td> <td>3:5</td> </tr> <tr> <td>Số bé</td> <td>13</td> <td>68</td> <td>81</td> </tr> <tr> <td>Số lớn</td> <td>88</td> <td>102</td> <td>135</td> </tr> </table>	Tổng hai số	91	170	216	Tỉ số	1:6	2:3	3:5	Số bé	13	68	81	Số lớn	88	102	135
Tổng hai số	91	170	216														
Tỉ số	1:6	2:3	3:5														
Số bé	13	68	81														
Số lớn	88	102	135														

đã hoàn thành cả 3 cột chia sẻ cách thực hiện và kết quả

Bài tập 2:

- Thực hiện tương tự bài 1
- Chốt cách tìm số lớn, số bé trong bài toán hiệu-tỉ

Bài tập 3:

- Gọi 1 HS đọc và xác định đề bài trước lớp.
- Nhận xét một số bài trong vở của HS

Bài 4 + Bài 5 (Bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm)

3. Hoạt động ứng dụng (1p)

4. Hoạt động sáng tạo (1p)

Đáp án:

Hiệu hai số	72	63	105
Tỉ số	1:5	3:4	4:7
Số bé	13	189	140
Số lớn	59	267	245

Cá nhân – Lớp

Bài giải

Ta có sơ đồ :

Kho 1 : |---|---|---|---| } 1350 tấn
Kho 2 : |---|---|---|---|---|

Tổng số phần bằng nhau là:

$$4 + 5 = 9 \text{ (phần)}$$

Kho thóc thứ nhất chứa số tấn thóc là:

$$1350 : 9 \times 4 = 600 \text{ (tấn)}$$

Kho thóc thứ hai chứa số tấn thóc là:

$$1350 - 600 = 750 \text{ (tấn)}$$

Đáp số: Kho thứ nhất: 600 tấn

Kho thứ hai: 750 tấn

- HS làm vào vở Tự học – Chia sẻ lớp

Bài 4: Bài toán dạng tổng-tỉ

Các bước giải tương tự bài 3.

Đ/s: 24 hộp kẹo và 32 hộp bánh.

Bài 5:

Sau 3 năm nữa, mẹ vẫn hơn con 27 tuổi.

- HS vẽ sơ đồ biểu diễn số tuổi của hai mẹ con sau 3 năm nữa. (mẹ: 4phần; con 1 phần)

Hiệu số phần bằng nhau là:

$$4 - 1 = 3 \text{ (phần)}$$

Tuổi con 3 năm sau là: $27 : 3 = 9$ (tuổi)

Tuổi con hiện nay là: $9 - 3 = 6$ (tuổi)

Tuổi mẹ hiện nay là: $6 + 27 = 33$ (tuổi)

Đ/s: Con: 9 tuổi

Mẹ: 33 tuổi

- Chữa lại các phần bài tập làm sai

- Tìm các bài tập trong sách Toán buổi 2 và giải.

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

KHOA HỌC (VNEN)
ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA (T1)

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

KHOA HỌC (CT HIỆN HÀNH)
ÔN TẬP HỌC KÌ II

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Ôn tập về thành phần chất dinh dưỡng có trong thức ăn và vai trò của không khí, nước trong đời sống, vai trò của thực vật với sự sống trên trái đất.

2. Kỹ năng

- Phán đoán, giải thích qua một số bài tập về nước, không khí, ánh sáng, nhiệt.

3. Thái độ

- GD cho HS ý thức bảo vệ môi trường; tích cực, tự giác, chủ động tham gia các HĐ học tập.

4. Góp phần phát triển các năng lực:

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL hợp tác, NL làm việc nhóm,....

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Tranh, ảnh,
- HS: SGK, bút dạ

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành thí nghiệm.
- KT: Động não, chia sẻ nhóm đôi, tia chớp

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của của học sinh
1. Khởi động (4p) - GV dẫn vào bài mới.	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ
2. Bài mới: (30p) * Mục tiêu: Ôn tập về thành phần chất dinh dưỡng có trong thức ăn và vai trò	

của không khí, nước trong đời sống, vai trò của thực vật với sự sống trên trái đất. Phán đoán, giải thích qua một số bài tập về nước, không khí, ánh sáng, nhiệt.

*** Cách tiến hành: Cá nhân - Nhóm – Lớp**

Hoạt động 1: Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng?” :

- HS củng cố mối quan hệ giữa các yếu tố vô sinh và hữu sinh
- Vai trò của cây xanh đối với sự sống trên Trái Đất

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS trong cùng một thời gian thi đua thể hiện nội dung của 3 câu hỏi trang 138
- GV quan sát các nhóm thực hiện
- GV nhận xét, khen nhóm nhanh, đúng, đẹp nhất.

Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi :

Mục tiêu: HS củng cố kỹ năng phán đoán qua một số bài tập về nước, không khí, ánh sáng

Cách tiến hành:

- GV chuẩn bị viết các câu hỏi ra phiếu, chơi trò chơi “Hộp quà bí mật” để HS trả lời câu hỏi
- GV nhận xét, khen/ động viên.

Hoạt động 3: Thực hành :

Mục tiêu:

- HS củng cố kỹ năng phán đoán, giải thích thí nghiệm qua bài tập về sự truyền nhiệt
- Khắc sâu hiểu biết về thành phần các chất dinh dưỡng có trong thức ăn

Cách tiến hành:

- GV cho HS làm bài 1 theo nhóm
- GV cho HS làm bài 2 theo hình thức thi đua. Mỗi dãy sẽ cử các bạn lên mang về những tấm thẻ gi chất dinh dưỡng và tên thức ăn phù hợp với nhau. Các dãy chơi theo hình thức thi đua tiếp sức

Hoạt động 4: Thi nói về vai trò của không khí và nước trong đời sống

Mục tiêu: HS khắc sâu hiểu biết về

Nhóm 4 – Lớp

- Các nhóm chuẩn bị giấy A4, bút vẽ
- Trong cùng thời gian, các nhóm thi đua thể hiện nội dung nhanh, đúng, đẹp
- Các nhóm cử người lên trình bày

- HS vừa hát, vừa chuyển tay nhau hộp quà bí mật, bài hát ngừng ở bạn nào thì bạn đó trả lời câu hỏi

- HS làm bài 1
- HS thi đua tiếp sức
- Các dãy cài thẻ từ vào bảng cài, sau đó trình bày